

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 10/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Đình D và Bà Lò Thị Ly S
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị H , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*
Ông Trương Văn P - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/TLST-HS ngày 23/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn N** , sinh năm 1978, Quê quán: Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát. Nơi cư trú: Khu Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Viên chức, công tác tại: Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao và du lịch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Lương Văn L , đã chết. Con bà: Lương Thị P , sinh năm 1944. Vợ: Vi Thị L , sinh năm 1982. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001; nhỏ nhất sinh năm 2007. Hiện nay mẹ, vợ và các con của bị cáo đang sinh sống bằng nghề trồng trọt tại khu Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Bố mẹ bị cáo sinh được 06 người con, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình, sinh ra và lớn lên được gia đình cho đi học hết lớp 12/12, sau đó tiếp tục đi học tại Trường trung cấp phát thanh, truyền hình Thanh Hóa. Từ năm 2005 là Viên chức, công tác tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao và du lịch huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Năm 2008 được kết nạp là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Ngày 25/8/2020 bị đình chỉ sinh hoạt đảng.

Tiền án; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 11/8/2020 chuyển tạm giam ngày 20/8/2020, tại Trại Tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công an xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Đại diện: Ông: **Hà Văn B**, sinh năm 1976. Chức vụ: Trưởng Công an xã Pù Nhi. Trú tại: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Vi Thị L, sinh năm 1982 trú tại: Khu Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Thao Văn S, sinh năm 1994, trú tại: Bản Pù Ngựa, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt;

- Đinh Công C, sinh năm 1992, trú tại: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt;

- Đỗ Văn L, sinh năm 1994, trú tại: Bản Chim, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt;

- Hà Văn T, sinh năm 1984, trú tại: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tiếp nhận tin báo của Công an xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với nội dung: Vào khoảng tháng 7/2020 Công an xã Pù Nhi huyện Mường Lát bị trộm cắp một số tài sản có giá trị khoảng 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát có đủ căn cứ xác định người thực hiện hành vi trộm cắp là Ngân Văn D và Lương Văn N. Cùng ngày, Lương Văn N bị bắt theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số: 03/CSĐT; Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số: 03/CSĐT, còn Ngân Văn D đang bị tạm giam trong một vụ án khác, nội dung cụ thể vụ án như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/7/2020, Ngân Văn D, sinh năm 1993 đi xe máy từ nhà mình ở bản Na Tao, xã Pù Nhi đến Trạm phát lại truyền thanh, truyền hình xã Pù Nhi, rủ bị cáo cùng đi đến bản Cật, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát (đi chơi).

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo và Ngân Văn D đi từ bản Cật, xã Nhi Sơn về xã Pù Nhi, khi đi đến đoạn đường gần Nhà văn hóa xã Pù Nhi thuộc địa phận bản Na Tao, xã Pù Nhi thì trời mưa nên cả hai vào nhà văn hóa trú mưa. Tại đây, D phát hiện trong phòng lòi phũ phía sau nhà văn hóa có một số tài sản như: Bình ga, bếp ga, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, quạt cây... nhưng không có ai trông giữ, D nảy sinh ý định trộm cắp và rủ bị cáo cùng thực hiện, bị cáo đồng ý, cùng D đi vòng ra cửa sau, D dùng dao găm gấp mang theo rạch thùng cánh cửa tôn, sau đó luồn tay vào bên trong mở chốt khóa rồi cả hai cùng vào phòng, trộm cắp các tài sản gồm: Một nồi cơm điện màu trắng - xám, nhãn hiệu: AQUASILVER, mã sản phẩm: AQ-180BLUE, dung tích 1,8 lít, chưa qua sử dụng; Hai ấm siêu tốc, cùng có nhãn hiệu: Panafresh Electric Jug Kettle, Model: JK78, Made in Malaysia, dung tích 1,8 lít, chưa qua sử dụng. Sau đó bị cáo dùng xe máy chở D cùng tài sản trộm cắp về nhà D cất giấu và nghỉ ngơi, ăn cơm. Ăn cơm xong, bị cáo chở D đưa nồi cơm điện trộm cắp được đến bán cho Thao Văn S, sinh năm 1994 ở bản Pù Ngùa, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát với giá 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*) rồi quay về nhà D lấy một ấm siêu tốc trộm cắp được, đi đến bản Cật, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát tìm mua ma túy. Khi đến nơi, cả hai vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, Du dùng tiền bán nồi cơm điện trước đó mua Heroine với người này và cùng bị cáo sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy, bị cáo và D lấy ấm siêu tốc đi bán với mục đích lấy tiền mua ma túy sử dụng nhưng không ai mua; lúc này, gặp người quen là Đinh Công C, sinh năm 1992 ở bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát nên bị cáo đưa cho C ấm siêu tốc bảo đưa đi bán lấy tiền mua ma túy cùng sử dụng. C đồng ý, nhận ấm rồi đem bán cho anh Đỗ Văn L, sinh năm 1994 trú ở bản Chim, xã Nhi Sơn được 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) và dùng số tiền này mua Heroine, cùng bị cáo và D sử dụng. Sau đó, bị cáo và D quay về. Sáng ngày 27/7/2020, D đem bán ấm siêu tốc còn lại cho anh Hà Văn T ở Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát được 90.000đ (*Chín mươi nghìn đồng*), Duyên đã tiêu hết số tiền này vào việc cá nhân. Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2020, bị cáo điều khiển xe máy biển kiểm soát 36K1 - 071.05 đi từ Trạm phát lại truyền thanh, truyền hình xã Pù Nhi, huyện Mường Lát đến Nhà văn hóa xã Pù Nhi nhằm mục đích trộm cắp các tài sản còn lại ở đây. Khi đến nơi, bị cáo luồn tay qua vách cửa tôn đã bị cạy phá ngày 22/7/2020 mở cửa, vào phòng lấy trộm các tài sản gồm: Một bếp ga dương kính, màu đen, nhãn hiệu: SUNHOUSE, Model: SHB3365, chưa qua sử dụng; một bình gas màu sơn xanh, nhãn hiệu: VẠN LONG GAS PETRO 12kg.n.w là loại bình gas tái sử dụng, trong bình còn đầy gas; hai quạt cây HS 916A, màu xám, nhãn hiệu: CHINGHAI, điện áp 220V (50Hz), sải cánh: 400mm, công suất 50W, chưa qua sử dụng, rồi dùng xe máy chở lần lượt đến Trạm phát lại truyền thanh, truyền hình xã Pù Nhi, huyện Mường Lát cất giấu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo

dùng xe máy chở bình ga, bếp ga về nhà mình ở Khu Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát. Sáng ngày 24/7/2020, bị cáo đến Trạm phát lại truyền thanh, truyền hình xã Pù Nhi, huyện Mường Lát đi làm, đến buổi tối cùng ngày thì dùng xe máy chở hai quạt cây về nhà để sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-ĐGTS, ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Lát, kết luận:

- 01 (một) nồi cơm điện, màu trắng - xám, nhãn hiệu: AQUASILVER, mã sản phẩm: AQ-180BLUE, dung tích 1,80 lít, công suất danh định 900W, được mua mới vào tháng 7/2020, chưa qua sử dụng. Tại thời điểm bị xâm hại (tháng 7/2020) có giá trị là: 983.000đ (Chín trăm tám mươi ba nghìn đồng) trên địa bàn huyện Mường Lát.

- 02 (hai) ấm siêu tốc, cùng có nhãn hiệu: Panafresh Electric Jug Kettle, Model: JK78, Made in Malaysia, dung tích 1,80 lít, được mua mới vào tháng 7/2020, chưa qua sử dụng. Tại thời điểm bị xâm hại (tháng 7/2020) có giá trị là: 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng) trên địa bàn huyện Mường Lát.

- 02 (hai) quạt cây HS 916A, màu xám, nhãn hiệu: CHINGHAI, điện áp 220V (50Hz), sải cánh: 400mm, công suất 50W, được mua mới vào tháng 7/2020, chưa qua sử dụng. Tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là: 1.930.000đ (Một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) trên địa bàn huyện Mường Lát.

- 01 (một) bếp ga dương kính, màu đen, nhãn hiệu: SUNHOUSE, Model: SHB3365, được mua mới vào tháng 7/2020, chưa qua sử dụng. Tại thời điểm bị xâm hại (tháng 7/2020) có giá trị là: 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) trên địa bàn huyện Mường Lát.

- 01 (một) bình gas màu sơn xanh, nhãn hiệu: VẠN LONG GAS PETRO 12kg.n.w, là loại bình gas tái sử dụng, trong bình đã nạp đầy gas. Tại thời điểm bị xâm hại (tháng 7/2020) có giá trị là: 512.000đ (Năm trăm mười hai nghìn đồng) trên địa bàn huyện Mường Lát.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp ngày 23/7/2020 bị truy tố là: 3.692.000đ (Ba triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-MT ngày 23/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Đại diện VKS tham gia phiên tòa luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: Điều 38; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 173 BLHS.

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST.

Ý kiến của người bào chữa: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của đại diện VKS về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và khung hình phạt đại diện VKS đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình làm nghề trồng trọt, thu nhập thấp, bản thân bị cáo bị đình chỉ công tác và không còn thu nhập nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xử bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt là 06 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá **3.692.000đ** (*Ba triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng*) đã cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; ý kiến của người bào chữa và chứng cứ khác trong hồ sơ đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội *Trộm cắp tài sản*, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi trộm cắp của bị cáo chưa gây nguy hiểm cho xã hội nhưng xâm phạm đến quyền quản lý, bất khả xâm phạm tài sản của người khác, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật bị cộng đồng xã hội lên án nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn bản thân.

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; Bồ đề của bị cáo là người có công với Nước, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nên HĐXX thấy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Với tính chất của vụ án, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy nên xét xử một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và làm bài học cho kẻ khác đang có ý đồ phạm tội.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

- Các vật chứng gồm: Một nồi cơm điện, màu trắng - xám, nhãn hiệu: AQUASILVER, mã sản phẩm: AQ-180BLUE, dung tích 1,8 lít, công suất danh định 900W; 02 ấm siêu tốc, cùng có nhãn hiệu: Panafresh Electric Jug Kettle, Model: JK78, Made in Malaysia, dung tích 1,8 lít; 02 quạt cây HS 916A, màu xám, nhãn hiệu: CHINGHAI, điện áp 220V (50Hz), sải cánh: 400mm, công suất 50W; 01 bếp ga dương kính, màu đen, nhãn hiệu: SUNHOUSE, Model: SHB3365; 01 bình gas màu sơn xanh, nhãn hiệu: VAN LONG GAS PETRO 12kg.n.w, là loại bình gas tái sử dụng, trong bình đầy gas. Tất cả đều chưa qua sử dụng, được tạm giữ từ những người liên quan trong vụ án. Quá trình điều tra xác định, đây là các tài sản hợp pháp của Công an xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại tài sản cho ông Hà Văn B - Người đại diện

hợp pháp của Công an xã Pù Nhi, huyện Mường Lát theo quy định nên HĐXX không xem xét.

- Xe máy biển kiểm soát: 36K1 - 071.05, nhãn hiệu: HONDA WAVE, màu sơn: trắng - đen - bạc, số máy: JA39B0958334, số khung: 3917KY101930, đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của chị Vi Thị L, sinh năm 1982, trú ở khu Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát. Chị L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã trả lại xe cho chị L theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

- Một dao găm bằng kim loại, loại dao gấp, chiều dài từ cán dao đến mũi dao 20cm; cán dao có nút bấm gấp, mở lưỡi dao; lưỡi dao sắc, loại một lưỡi, mũi dao nhọn; dao đã qua sử dụng. Là công cụ D sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản. Hiện nay, đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Mường Lát, chờ xử lý trong vụ án liên quan theo quy định. HĐXX không xem xét ở vụ án này.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại trong vụ án là Công an xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, đại diện hợp pháp là ông Hà Văn B - Trưởng Công an xã, ông B đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp từ Cơ quan điều tra. Tại phiên tòa, ông Ban xin vắng mặt vì bận công tác. Trong đơn ông nêu: Xét thấy số tài sản bị mất nhận lại đầy đủ, không bị hư hỏng; đối với cánh cửa bị hư hỏng giá trị không lớn và không có thiệt hại gì nên không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại, mà đề nghị xử lý nghiêm minh hành vi trộm cắp của bị cáo và Ngân Văn D theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[7]. *Những vấn đề khác:*

Đối với hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/7/2020 của bị cáo: Giá trị tài sản bị trộm cắp chưa đến 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do vậy hành vi chưa cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo luật định.

Đối với Ngân Văn Duyên: Đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/7/2020, tuy giá trị tài sản bị xâm hại trong vụ việc chưa đến 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*), nhưng Ngân Văn D là người đang có 02 (*hai*) tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích nên hành vi đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy nhiên, hiện nay Ngân Văn D đang là bị can bị khởi tố trong vụ án hình sự: “*Trộm cắp tài sản*”, xảy ra ngày 12/4/2020 tại bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 24/CSĐT, Quyết định khởi

tổ bị can số: 34/CSĐT, ngày 27/7/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát. Căn cứ vào quy định của pháp luật, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan vào vụ án này để khởi tố bổ sung vụ án, bị can đối với Ngân Văn D theo quy định.

Đối với Thao Văn S, Đinh Công Chiến, Đỗ Văn L, Hà Văn Tùng là những người đã mua tài sản bị cáo trộm cắp. Quá trình điều tra, đủ căn cứ xác định những người này không biết tài sản do bị cáo và Ngân Văn D bán hoặc đưa cho là do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” ngày 22/7/2020 tại bản Cật, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát của bị cáo cùng Ngân Văn D và Đinh Công C, thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông là người đã bán Heroine cho Ngân Văn D ở bản Cật, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát vào ngày 22/7/2020 (theo lời khai của bị cáo và Ngân Văn D) thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không đủ căn cứ xác minh làm rõ vì bị cáo và D không quen biết, không biết tên, tuổi và địa chỉ người này.

Đối với việc Đinh Công Chiến nhận ẩm Siêu tốc từ bị cáo mang đi bán lấy tiền mua Heroine về đã cùng bị cáo và Ngân Văn D sử dụng tại bản Cật, xã Nhi Sơn vào ngày 22/7/2020, thì Chiến nay không có mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ xác định nguồn gốc số ma túy này từ đâu để xử lý đối tượng liên quan, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ thì xử lý sau.

[8]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Lương Văn N **08 (Tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ (11/8/2020).

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, điều 333 và điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vi Thị L; Vắng mặt bị hại có lý do; Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT-Công an H.Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị T